

Bản án số: 38/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 06/5/2024  
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn  
và nuôi con)

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Hồng Diễm**

**Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Thiện Phong và ông Danh On**

**Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Kha,** Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 346/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị L, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp VTL, xã VL, huyện HD, tỉnh BL

Bị đơn: Anh Quách Văn Tr, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp NTT, xã NTL, huyện HD, tỉnh BL

(chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tr vắng mặt không có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 11/12/2023, lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Võ Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị với anh Quách Văn Tr đi đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NTL, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 10/8/2010 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị L trình bày: Do trong thời gian chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, chị và anh Tr đã sống ly thân với nhau khoảng 5 tháng. Trong khoảng thời gian vợ chồng sống xa nhau anh Tr cũng tới lui để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng mỗi lần chị và anh Tr nói chuyện đều

cãi nhau. Nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng tiếp tục chung sống, chị không còn tình cảm gì với anh Tr nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Quách Văn Tr. Nếu trường hợp Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Tr thì chị cũng không trở về chung sống với anh Tr được do vợ chồng không còn tình cảm và khả năng hàn gắn.

Về con chung: Chị Võ Thị L chung sống có với nhau 01 người con chung tên Quách Chí V, sinh ngày 04/3/2011, hiện con đang sống với anh Tr và mẹ anh Tr. Khi ly hôn chị đồng ý giao con cho anh Tr nuôi dưỡng, chị không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị L xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Quách Văn Tr: Mặc dù anh Tr đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy Tr tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử vụ án, nhưng anh Tr vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy Tr tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Quách Văn Tr theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Quách Văn Tr chấp hành chưa nghiêm theo giấy Tr tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị L được ly hôn với anh Tr là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tiếp tục giao các con cho anh Tr nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Võ Thị L có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc các con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị L xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con với anh Quách Văn Tr. Anh Quách Văn Tr có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HD.

Chị Võ Thị L có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị L.

Anh Quách Văn Tr đã được Tr tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Tr vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Quách Văn Tr.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Tr chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống chị L và anh Tr có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NTL, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 10/8/2010 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị L và anh Tr là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh Tr thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị L và anh Tr lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện chị L và anh Tr đã sống ly thân với nhau hơn 05 tháng nay. Trong thời gian qua cả chị L và anh Tr đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện muốn hàn gắn lại với nhau, chị L và anh Tr không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Chị L xác định vợ chồng chị không còn khả năng tiếp tục chung sống, tình cảm vợ chồng không còn, nếu Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Tr thì chị cũng không thể tiếp tục chung sống với anh Tr được. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị L và anh Tr là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của chị L và anh Tr đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh Tr là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Từ lúc vợ chồng chị L và anh Tr sống ly thân với nhau anh Tr là người trực tiếp nuôi con chung. Anh Tr vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giao con chung cho anh Tr được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Chị Võ Thị L được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị L không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị L xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Võ Thị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

*Vì các lẽ nêu trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Võ Thị L đối với anh Quách Văn Tr; Xử cho chị Võ Thị L được ly hôn với anh Quách Văn Tr.

2/. Về nuôi con chung: Giao người con chung Quách Chí V, sinh ngày 04/3/2011 cho anh Quách Văn Tr nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Chị Võ Thị L được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị L không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị L không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị L phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007432 ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Võ Thị L và anh Quách Văn Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- UBND xã NTL;
- Các đương sự;

*Lưu HS vụ án;*

**Trương Hồng Diễm**

